

Bản án số: 55/2023/HSST
Ngày 21 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Việt và Võ Văn Chí

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà: Ông Lê Thế Thanh, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2023/TLST-HS ngày 21/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXXST-HS ngày 06/9/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc V, tên gọi khác: Nguyễn Văn V, sinh ngày 02 tháng 02 năm 1970 tại huyện Q, tỉnh Quảng Bình (bị cáo còn có ngày tháng năm sinh: 23/3/1970 theo Bản án số 04/HSST ngày 19/02/2004 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình); Nơi cư trú: Thôn L, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc N (đã chết) và bà Nguyễn Thị G; vợ Nguyễn Thị Q và 03 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án: Không; Tiền sự, có 01 tiền sự: Ngày 05/8/2022, bị Hạt trưởng Hạt kiểm lâm huyện Lệ Thủy xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển, mua bán lâm sản trái pháp luật. Nhân thân: Ngày 19/02/2004 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xử phạt 04 tháng tù về tội Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/6/2023 cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Công ty TNHH một thành viên L. Địa chỉ: Tiểu khu xx, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lương Sỹ Tr, chức vụ: Chủ tịch kiêm giám đốc Công ty. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn C, chức vụ Giám đốc Chi nhánh L. Địa chỉ: Thôn Ph, xã Ph, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Thôn L, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Thôn L, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- Anh Phan Đức B, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Thôn K, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Anh Ngô Văn H, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn Đạ, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Anh Lê Văn A, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn Ph, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 27/4/2023, Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1970, trú tại thôn L, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình đi xem rừng keo trầm tại khoảnh 2, tiểu khu 403B thuộc Lâm phần chi nhánh L quản lý, thấy có 01 cây gỗ Bộp bị chết khô đã ngã đổ, cách đó khoảng 30 mét có 02 cây gỗ Dung Nam. Đến chiều cùng ngày, Nguyễn Ngọc V nảy sinh ý định khai thác 03 cây gỗ trên nên gọi điện thoại thuê anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1965, trú tại thôn L, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; anh Phan Đức B, sinh năm 1976, trú tại thôn K, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; anh Ngô Văn H, sinh năm 1974, trú tại thôn Đ, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình vào cửa, xe nhỏ, vận chuyển về thì tất cả đều đồng ý và hẹn nhau sáng hôm sau đi. Khoảng 07 giờ ngày 28/4/2023, Nguyễn Ngọc V mang theo máy cưa cầm tay chạy bằng xăng nhãn hiệu STIHL 381 màu gạch, dây thừng cùng với Nguyễn Văn Th, Phan Đức B, Ngô Văn H đi trên 02 xe máy vào khu vực trên và để xe máy ở bìa rừng rồi đi bộ đến vị trí có 03 cây gỗ. Nguyễn Ngọc V và Nguyễn Văn Th thay nhau dùng máy cưa cưa 03 cây gỗ thành 14 (mười bốn) khúc gỗ có hình dạng, kích thước khác nhau. Sau đó, Nguyễn Ngọc V cùng 03 đối tượng trên dùng dây thừng kéo gỗ đến bãi tập kết cách vị trí khai thác khoảng 100 mét. Do sợ bị lực lượng Kiểm lâm phát hiện nên Nguyễn Ngọc V để lại lưỡi cưa và dây thừng ở gần bãi tập kết rồi chở phần thân máy cưa về nhà. Tối ngày 03/5/2023, Nguyễn Ngọc V gọi điện thoại cho các anh Th, B và H để vận chuyển số gỗ nêu trên. Khoảng 02 giờ sáng ngày 04/5/2023, Nguyễn Ngọc V điều khiển xe ô tô tải ben, nhãn hiệu TRUONG GIANG, màu xanh, biển kiểm soát 37V- xxxx chở theo Nguyễn Văn Th, Phan Đức B và Ngô Văn H đến địa điểm tập kết gỗ. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, sau khi bốc xong số gỗ trên lên xe thì Nguyễn Ngọc V điều khiển xe ô tô chạy theo đường Quốc lộ 9B hướng về đường mòn Hồ Chí Minh nhánh Đông. Khoảng 05 giờ 40 phút cùng ngày, khi xe ô tô chạy đến cách Trạm kiểm lâm đường 10 khoảng 150m thì bị Tổ công tác Công an huyện Lệ Thủy yêu cầu dừng xe kiểm tra, do hoảng sợ nên Nguyễn Ngọc V điều khiển nâng ben xe ô tô đổ gỗ xuống đường rồi bỏ chạy. Tổ công tác Công an huyện Lệ Thủy đã phối hợp với Trạm Kiểm lâm đường 10 ngăn chặn và tiến hành kiểm tra. Tại thời điểm kiểm tra, Nguyễn Ngọc V không xuất trình được giấy tờ hợp pháp

liên quan đến số gỗ nói trên nên Tổ công tác đã lập biên bản vụ việc, tạm giữ tang vật vi phạm.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu, vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ đồ vật, tài liệu: 01 (một) Giấy đăng ký xe ô tô số 011659, tên chủ xe: Công ty TNHH Th, địa chỉ: Xóm 4, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An, biển kiểm soát 37V-xxxx; 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu TRUONG GIANG, số loại DFM, màu xanh, số máy: YC4E13521E0273A01419, số khung: RNNTD51D4ACB00089, gắn biển kiểm soát 37V-xxxx, đã qua sử dụng; 01 (một) máy cưa chạy bằng xăng nhãn hiệu STIHL 381, màu gạch, không có lưỡi cưa, tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) khúc gỗ Dung Nam hình trụ, ký hiệu 01/T5 có kích thước (2,20 x 0,28) mét; 01 (một) khúc gỗ Dung Nam hình trụ, ký hiệu 02/T5 có kích thước (2,06 x 0,24) mét; 01 (một) khúc gỗ Dung Nam hình trụ, ký hiệu 03/T5 có kích thước (2,02 x 0,22) mét; 01 (một) khúc gỗ Dung Nam hình trụ, ký hiệu 04/T5 có kích thước (2,55 x 0,22) mét; 01 (một) khúc gỗ Dung Nam hình trụ, ký hiệu 05/T5 có kích thước (2,03 x 0,26) mét; 01 (một) khúc gỗ Dung Nam hình trụ, ký hiệu 06/T5 có kích thước (2,03 x 0,21) mét; 01 (một) khúc gỗ Dung Nam hình trụ, ký hiệu 07/T5 có kích thước (2,10 x 0,27) mét; 01 (một) khúc gỗ Bộp hình trụ, ký hiệu 08/T5 có kích thước (2,50 x 0,29) mét; 01 (một) khúc gỗ Bộp, hình thù phức tạp, ký hiệu 09/T5 có kích thước dài 2,51 mét, nặng 42,4 kg; 01 (một) khúc gỗ Bộp, hình thù phức tạp, ký hiệu 10/T5, có kích thước 2,51 mét, nặng 40,3 kg; 01 (một) khúc gỗ Bộp, hình thù phức tạp, ký hiệu 11/T5, có kích thước 2,5 mét, nặng 41,7 kg; 01 (một) khúc gỗ Bộp, hình thù phức tạp, ký hiệu 12/T5, có kích thước 2,5 mét, nặng 43,4 kg; 01 (một) khúc gỗ Bộp, hình hộp, ký hiệu 13/T5, có kích thước (2,06 x 0,30 x 0,15) mét; 01 (một) khúc gỗ Bộp, hình hộp, ký hiệu 14/T5, có kích thước (2,06 x 0,31 x 0,13) mét và số tiền 3.408.000 đồng (Ba triệu bốn trăm linh tám nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Ngày 21/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại: 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu TRUONG GIANG, số loại DFM, màu xanh, số máy: YC4E13521E0273A01419, số khung: RNNTD51D4ACB00089, gắn biển kiểm soát 37V-xxxx, đã qua sử dụng; 01 (một) Giấy đăng ký xe ô tô số 011659, tên chủ xe: Công ty TNHH Th, địa chỉ: Xóm 4, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An, biển kiểm soát 37V-xxxx cho chị Nguyễn Thị Q, là chủ sở hữu.

Ngày 08/5/2023, Công an huyện Lệ Thủy đã ra Quyết định trưng cầu giám đốc đối với 03 cây gỗ đã bị cưa xẻ lấy hết phần gỗ còn lại phần gốc, cành ngọn và 14 khúc, hộp gỗ bị tạm giữ.

Ngày 29/5/2023, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Bình có Kết luận giám định số 516/KLGĐ-KL, kết luận: Khu vực xảy ra khai thác rừng trái pháp luật thuộc khoảnh 2, tiểu khu 403B, lâm phần Chi nhánh L quản lý trên địa bàn hành chính xã Ng, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

- + Loại rừng: Rừng tự nhiên
- + Chức năng: Rừng sản xuất
- + Trạng thái rừng: Rừng tự nhiên nghèo

Về thiệt hại lâm sản:

+ Về chủng loại: Loài thứ nhất: gỗ Dung Nam, tên khoa học: *Symplocos cochinchinensis* Moore, thuộc nhóm VII. Loài thứ hai: Gỗ Bộp, tên khoa học: *Ficus Chamoioni*, thuộc nhóm VIII.

+ Về khối lượng: Đối với 03 cây gỗ bị khai thác có tổng khối lượng 2,478m³; Đối với 14 khúc, hộp gỗ bị tạm giữ có khối lượng: 1,376m³.

+ Về chế độ quản lý: Loài Dung Nam và Bộp thuộc loài thực vật rừng thông thường theo quy định tại khoản 9 Điều 3 Thông tư số 26/2022/TT-BNNNVPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Ngày 21/6/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lê Thủy kết luận 03 cây gỗ nói trên có giá trị thiệt hại là 3.408.000 đồng (Ba triệu bốn trăm linh tám nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 18/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ và nộp vào tài khoản tạm giữ Công an huyện Lê Thủy số tiền 3.408.000 đồng (ba triệu bốn trăm linh tám nghìn đồng) do Nguyễn Ngọc V tự nguyện giao nộp để bồi thường thiệt hại trong vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 46/CT-VKSNDLT ngày 18/8/2023 của VKSND huyện Lê Thủy đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc V về tội Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản theo điểm m khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Ngọc V từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ và miễn khấu trừ thu nhập của bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) máy cưa chạy bằng xăng nhãn hiệu STIHL 381, màu gạch, không có lưỡi cưa, đã qua sử dụng; 14 khúc, hộp gỗ khối lượng 1,376m³. Về trách nhiệm dân sự: Buộc Nguyễn Ngọc V bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 3.408.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh, giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo cải tạo, giáo dục tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan gồm anh Nguyễn Văn Th, anh Phan Đức B, anh Ngô Văn H và anh Lê Văn A vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra lưu trong hồ sơ vụ án; lời khai của bị cáo trong quá trình tranh tụng tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan gồm anh Nguyễn Văn Th, anh Phan Đức B, anh Ngô Văn H và anh Lê Văn A; do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc V: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; vật chứng thu giữ, kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử (HĐXX) có cơ sở xác định: Ngày 28/4/2023, Nguyễn Ngọc V đã có hành vi khai thác trái phép 02 cây gỗ Dung Nam, tên khoa học: *Symplocos cochinchinensis* Moore, thuộc nhóm VII và 01 Gỗ Bộp, tên khoa học: *Ficus Chamoioni*, thuộc nhóm VIII có tổng khối lượng 2,478m³ tại khoảnh 2, tiểu khu 403B, lâm phần Chi nhánh L quản lý, thuộc địa bàn hành chính xã Ng, huyện L, tỉnh Quảng Bình; gây thiệt hại số tiền 3.408.000 đồng. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc V phạm vào tội Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản theo điểm m khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi bị cáo gây ra, thấy rằng: Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản; xâm phạm đến môi trường sinh thái, gây ra những hậu quả nghiêm trọng khác cho đời sống xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, cần phải có mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo có nhân thân không tốt, ngày 19/02/2004 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xử phạt 04 tháng tù về tội Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng; ngày 05/8/2022, bị Hạt trưởng Hạt kiểm lâm huyện Lệ Thủy xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển, mua bán lâm sản trái pháp luật. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện nộp tiền bồi thường thiệt hại; bị cáo có bố là ông Nguyễn Ngọc N, mẹ là bà Nguyễn Thị G là người có công với nước, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì và tặng Bằng khen; bị cáo tích cực tham gia công tác cứu hộ cứu nạn vào mùa mưa lũ tại địa phương, được chính quyền địa phương xác nhận; tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội ít

ng nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; căn cứ vào mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là đủ nghiêm khắc, phù hợp với quy định tại Điều 36 và Điều 232 của Bộ luật Hình sự, phù hợp với ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về khấu trừ thu nhập của bị cáo: Xét bị cáo Nguyễn Ngọc V làm nghề lao động tự do, thu nhập thấp và không ổn định, Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập của bị cáo là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự.

[7] Trong vụ án, các anh Nguyễn Văn Th, Phan Đức B và Ngô Văn H là những người được V thuê để khai thác trái phép 03 cây gỗ có tổng khối lượng 2,478 m³ gỗ nhưng thuộc loài thực vật thông thường tại rừng sản xuất là rừng tự nhiên, do đó, hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Công an huyện Lệ Thủy đã xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Hồng L, cán bộ phụ trách Trạm quản lý bảo vệ rừng xx - Đường xx Chi nhánh L, đồng thời được phân công phụ trách, quản lý trực tiếp tiểu khu 403B nhưng đã thiếu kiểm tra, phát hiện hành vi khai thác rừng trái phép. Tuy nhiên, giá trị thiệt hại về tài sản do hành vi phạm tội gây ra dưới 100.000.000 đồng, Chi nhánh L đã xử lý kỷ luật đối với anh Nguyễn Hồng L bằng hình thức “Khiển trách”.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho Công ty TNHH Một thành viên L số tiền 3.408.000 đồng theo yêu cầu của đại diện theo ủy quyền của bị hại là phù hợp với khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật dân sự.

[9] Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) máy cưa chạy bằng xăng nhãn hiệu STIHL 381, màu gạch, không có lưỡi cưa, đã qua sử dụng; 01 (một) khúc gỗ Dung Nam hình trụ, ký hiệu 01/T5 có kích thước (2,20 x 0,28) mét; 01 (một) khúc gỗ Dung Nam hình trụ, ký hiệu 02/T5 có kích thước (2,06 x 0,24) mét; 01 (một) khúc gỗ Dung Nam hình trụ, ký hiệu 03/T5 có kích thước (2,02 x 0,22) mét; 01 (một) khúc gỗ Dung Nam hình trụ, ký hiệu 04/T5 có kích thước (2,55 x 0,22) mét; 01 (một) khúc gỗ Dung Nam hình trụ, ký hiệu 05/T5 có kích thước (2,03 x 0,26) mét; 01 (một) khúc gỗ Dung Nam hình trụ, ký hiệu 06/T5 có kích thước (2,03 x 0,21) mét; 01 (một) khúc gỗ Dung Nam hình trụ, ký hiệu 07/T5 có kích thước (2,10 x 0,27) mét; 01 (một) khúc gỗ Bộp hình trụ, ký hiệu 08/T5 có kích thước (2,50 x 0,29) mét; 01 (một) khúc gỗ Bộp, hình thù phức tạp, ký hiệu 09/T5 có kích thước dài 2,51 mét, nặng 42,4 kg; 01 (một) khúc gỗ Bộp, hình thù phức tạp, ký hiệu 10/T5, có kích thước 2,51 mét, nặng 40,3 kg; 01 (một) khúc gỗ Bộp, hình thù phức tạp, ký hiệu 11/T5, có kích thước 2,5 mét, nặng 41,7 kg; 01 (một) khúc gỗ Bộp, hình thù phức tạp, ký hiệu 12/T5, có kích thước 2,5 mét, nặng 43,4 kg; 01 (một) khúc gỗ Bộp, hình hộp, ký hiệu 13/T5, có kích thước (2,06 x 0,30 x 0,15) mét; 01 (một) khúc gỗ Bộp, hình hộp, ký hiệu 14/T5, có kích thước (2,06 x 0,31 x 0,13) mét là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm m khoản 1 Điều 232, Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 47; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật dân sự; Điều 21 và 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc V, tên gọi khác: Nguyễn Văn V phạm tội Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản.

2/ Xử phạt Nguyễn Ngọc V, tên gọi khác: Nguyễn Văn V 21 (Hai mươi mốt) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ kể từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Ngọc V, tên gọi khác: Nguyễn Văn V.

Giao Nguyễn Ngọc V, tên gọi khác: Nguyễn Văn V cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành án. Bị cáo Nguyễn Ngọc V, tên gọi khác: Nguyễn Văn V phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

3/ Xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) máy cưa chạy bằng xăng nhãn hiệu STIHL 381, màu gạch, không có lưỡi cưa, đã qua sử dụng; 01 (một) khúc gỗ Dung Nam hình trụ, ký hiệu 01/T5 có kích thước (2,20 x 0,28) mét; 01 (một) khúc gỗ Dung Nam hình trụ, ký hiệu 02/T5 có kích thước (2,06 x 0,24) mét; 01 (một) khúc gỗ Dung Nam hình trụ, ký hiệu 03/T5 có kích thước (2,02 x 0,22) mét; 01 (một) khúc gỗ Dung Nam hình trụ, ký hiệu 04/T5 có kích thước (2,55 x 0,22) mét; 01 (một) khúc gỗ Dung Nam hình trụ, ký hiệu 05/T5 có kích thước (2,03 x 0,26) mét; 01 (một) khúc gỗ Dung Nam hình trụ, ký hiệu 06/T5 có kích thước (2,03 x 0,21) mét; 01 (một) khúc gỗ Dung Nam hình trụ, ký hiệu 07/T5 có kích thước (2,10 x 0,27) mét; 01 (một) khúc gỗ Bộp hình trụ, ký hiệu 08/T5 có kích thước (2,50 x 0,29) mét; 01 (một) khúc gỗ Bộp, hình thù phức tạp, ký hiệu 09/T5 có kích thước dài 2,51 mét, nặng 42,4 kg; 01 (một) khúc gỗ Bộp, hình thù phức tạp, ký hiệu 10/T5, có kích thước 2,51 mét, nặng 40,3 kg; 01 (một) khúc gỗ Bộp, hình thù phức tạp, ký hiệu 11/T5, có kích thước 2,5 mét, nặng 41,7 kg; 01 (một) khúc gỗ Bộp, hình thù phức tạp, ký hiệu 12/T5, có kích thước 2,5 mét, nặng 43,4 kg; 01 (một) khúc gỗ Bộp, hình hộp, ký hiệu 13/T5, có kích thước (2,06 x 0,30 x 0,15) mét; 01 (một) khúc gỗ Bộp, hình hộp, ký hiệu 14/T5, có kích thước (2,06 x 0,31 x 0,13) mét

Các vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

4/ Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc V, tên gọi khác: Nguyễn Văn V bồi thường thiệt hại cho Công ty TNHH Một thành viên L số tiền 3.408.000 đồng. Công ty TNHH Một thành viên L được nhận bồi thường thiệt hại số tiền 3.408.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy.

5/ Án phí: Xử buộc bị cáo Nguyễn Ngọc V, tên gọi khác: Nguyễn Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

6/ Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- Công an huyện Lệ Thủy (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- UBND xã Xuân Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo, bị hại, đương sự;
- Lưu VP; HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Sơn